TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2018/HNGĐ-ST
Ngày 26/11/2018
"V/v Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Khắc Hiếu và bà Trần Thị Ngọc Điểm

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 26/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 317/2018/TLST-HNGĐ ngày 04/9/2018 về việc "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2018/QĐXX-ST ngày 24/10/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Kim S, sinh năm 1993; Địa chỉ: Khu phố B, phường P, thành phố T, Phú Yên. *Có mặt tại phiên tòa.*

Bị đơn: Nguyễn Văn T, sinh năm 1989; Địa chỉ: Khu phố B, phường P, thành phố T, Phú Yên. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và biên bản hòa giải, nguyên đơn Nguyễn Thị Kim S trình bày: Nguyên đơn và bị đơn Nguyễn Văn T tự nguyện tìm hiểu, đã tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán và tiến hành đăng ký kết hôn, được UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên cấp giấy chứng nhận kết hôn số nn ngày nn tháng nn năm 2010. Sau khi kết hôn, các đương sự chung sống với gia đình chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do không phù hợp nhau, thường xuyên cãi vã nên đã không còn chung sống cùng nhau từ tháng 5/2018 cho đến nay. Do cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn

nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Hoàng Như M, sinh ngày 03/9/2010 và Nguyễn Hoàng Bảo N, sinh ngày 04/10/2012. Nguyên đơn đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Bảo N, giao con chung Nguyễn Hoàng Như M cho bị đơn nuôi dưỡng, các bên không phải cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết

Nợ chung: Không có

Tại bản tự khai và các phiên hoà giải, bị đơn Nguyễn Văn T trình bày: Thống nhất quá trình kết hôn và chung sống như nguyên đơn đã trình bày. Bị đơn thừa nhận có nóng nảy khi cãi nhau với nguyên đơn do không phù hợp tính cách, bị đơn hứa sẽ khắc phục và mong được đoàn tụ.

Về con chung: Có 02 con chung như nguyên đơn trình bày nhưng bị đơn có nguyện vọng đoàn tụ nên không yêu cầu giải quyết phần con chung.

Tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa đã tiến hành hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng không thành. Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn để xét xử nhưng bị đơn vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn giữ nguyên ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Nguyễn Thị Kim S được ly hôn với bị đơn Nguyễn Văn T. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hoàng Bảo N, sinh ngày 04/10/2012 cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Hoàng Như M, sinh ngày 3/9/2010 cho bị đơn trực tiếp nuôi dưỡng; Các đương sự không cấp dưỡng nuôi con và được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Về tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Nguyễn Thị Kim S xin ly hôn với bị đơn Nguyễn Văn T là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên theo quy định tại Điều 28; Điều 35 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Nguyễn Thị Kim S và bị đơn Nguyễn Văn T tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 2010, được UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên cấp giấy chứng nhận kết hôn số nn/2010 quyển số nn ngày nn tháng nn năm 2010 là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống phát sinh những mâu thuẫn như nguyên đơn đã trình bày, các đương sự không còn chung sống cùng nhau, không còn quan tâm và chăm sóc nhau nữa. Xét thấy mâu thuẫn giữa các đương sự đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

[3] Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Hoàng Như M, sinh ngày 03/9/2010 và Nguyễn Hoàng Bảo N, sinh ngày 04/10/2012. Cháu Nguyễn Hoàng Như M có nguyện vọng được ở với bị đơn Nguyễn Văn T. Vì vậy, để phù hợp với nguyện vọng của các đương sự và con chung, phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Hoàng Bảo N, sinh ngày 04/10/2012 cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Hoàng Như M, sinh ngày 03/9/2010 cho bị đơn trực tiếp nuôi dưỡng; Các đương sự không cấp dưỡng nuôi con và được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung*:* Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét; nợ chung không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí*:* Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng vào các Điều 51, Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Nguyễn Thị Kim S được ly hôn với bị đơn Nguyễn Văn T.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hoàng Bảo N, sinh ngày 04/10/2012 cho nguyên đơn Nguyễn Thị Kim S trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Hoàng Như M, sinh ngày 03/9/2010 cho bị đơn Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng; Các đương sự không cấp dưỡng nuôi con và được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về án phí HNGĐ-ST: Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Nguyên đơn Nguyễn Thị Kim S phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0010300 ngày 04/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- UBND xã H, h Đ, tỉnh Phú Yên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Thị Thúy Hằng